

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÒNG 2
TRƯỜNG THCS TÂN KIÊN NĂM HỌC 2020 - 2021**

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) ví dụ: điểm ưu tiên, văn bằng chứng chỉ có liên quan....	
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do
1	Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Toán															
01	Trần Đỗ Long	04/11/1993		Cử nhân	Toán ứng dụng	Tiếng Anh B	A	Nghiep vụ sư phạm	86/88 Trường Chinh, Phường 12, Tân Bình, TP HCM	GV Toán	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
02	Trần Tấn Phát	25/10/1998		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh B	ỨD CNTT cơ bản		134 Khu vực 5, Phường 3, Thành phố Vị Thanh, Hậu Giang	GV Toán	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
03	Nguyễn Thị Ngọc Thủy		01/04/1995	Cử nhân	Toán ứng dụng	Tiếng Anh B	ỨD CNTT cơ bản	Nghiep vụ sư phạm	C1/31 ấp 3 Tân Nhựt, Bình Chánh, TP HCM	GV Toán	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
04	Nguyễn Trí Toàn	15/02/1997		Cử nhân	Sư phạm Toán học	Tiếng Anh bậc 3	ỨD CNTT cơ bản		Ấp Hiệp Bình, xã Mỹ Hiệp Sơn, Huyện Hòn Đất, Kiên Giang	GV Toán	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
2	Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Vật lý															
01	Phan Ngọc Huyền		24/11/1997	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh bậc 3	ỨD CNTT cơ bản		346C/6 ấp 3 Xã An Phú Tây, Huyện Bình Chánh, TP HCM	GV Vật lý	GV THCS hạng III	V.07.04.12				

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) ví dụ: điểm ưu tiên, văn bằng chứng chỉ có liên quan....	
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do
02	Phạm Đoàn Thanh Trang		13/12/1992	Cử nhân	Sư phạm Vật lý	Tiếng Anh B	B		451/1 Bình Cang 1, Bình Thạnh, Thủ Thừa, Long An	GV Vật lý	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
3 Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Hóa học																
01	Đỗ Khắc Điền	31/07/1997		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh bậc 3	ỨD CNTT cơ bản		918 đường Tỉnh Lộ 10, P. Tân Tạo, Q. Bình Tân, TP HCM	GV Hóa học	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
02	Phạm Khải Hoàn	13/07/1997		Cử nhân	Sư phạm Hóa học	Tiếng Anh bậc 3	A		282 Ấp 1B, Xã Tân Trạch, Huyện Cần Đức, Long An	GV Hóa học	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
4 Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Sinh học																
01	Phạm Thị Thanh Hương		13/04/1992	Cử nhân; Thạc sĩ	Sinh học	Tiếng Anh B	B	Nghiệp vụ sư phạm	2510B Chung cư Sông Nhuệ, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	GV Sinh học	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
5 Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Tiếng Anh																
01	Ngô Thị Thanh Vân		07/08/1995	Cử nhân	Ngữ văn Anh	Tiếng Hoa B	ỨD CNTT cơ bản	Nghiệp vụ sư phạm	Tổ dân phố Lâm Tuyên 1, Thị trấn D'ran, Đơn Dương, Lâm Đồng	GV Tiếng Anh	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
6 Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Lịch sử																
01	Võ Thị Kim Hồng		14/09/1990	Cử nhân	Sư phạm Lịch sử	Tiếng Anh B	A		Ấp Phú Nhứt, An Phú, Tịnh Biên, An Giang	GV Lịch sử	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
7 Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Địa lý																

Stt	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh		Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác	Hộ khẩu thường trú	Chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển			Điểm ưu tiên (nếu có)		Nội dung thay đổi so với phiếu dự tuyển của ứng viên khi kiểm phiếu (nếu có) ví dụ: điểm ưu tiên, văn bằng chứng chỉ có liên quan....	
		Nam	Nữ							Vị trí đăng ký dự tuyển	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số	Nội dung ưu tiên	Điểm cộng ưu tiên	Nội dung thay đổi	Lý do
01	Ka Luận		23/04/1992	Cử nhân	Sư phạm Địa lý	Tiếng Anh B	B		Vinh Điện, Vang Quới Tây, Bình Đại, Bến Tre	GV Địa lý	GV THCS hạng III	V.07.04.12	Dân tộc thiểu số	5		
8	Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Mĩ thuật															
01	Thái Vũ Kiều Vân		16/11/1984	Cử nhân	Sư phạm Mĩ thuật	TOEFL ITP 377	A		Cam Tuyền, Cam Lộ, Quảng Trị	GV Mĩ thuật	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
9	Vị trí Giáo viên THCS hạng III dạy môn Thể dục															
01	Nguyễn Văn Soàn	08/09/1992		Cử nhân	GD Thể chất	Tiếng Anh B	ỨD CNTT cơ bản		Bình Hòa, Bình Tịnh, Tân Trụ, Long An	GV Thể dục	GV THCS hạng III	V.07.04.12				
02	Trần Văn Vượng	04/05/1991		Cử nhân	GD Thể chất	Tiếng Anh bậc 2	ỨD CNTT cơ bản		Xóm 4, Hương Lâm, Hương Khê, Hà Tĩnh	GV Thể dục	GV THCS hạng III	V.07.04.12				

Tổng cộng danh sách có 15 người./.

Nơi nhận:

- TTUB;
- T/v HDXTVC;
- Ban Kiểm tra phiếu dự tuyển;
- Ban kiểm tra, sát hạch;
- Ứng viên dự tuyển;
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT-TH, PNV.L.



TM. HỘI ĐỒNG CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Thị Cẩm Nhung